

BỘ THÔNG TIN VÀ  
TRUYỀN THÔNG  
Số: 14/2008/QĐ-BTTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2008

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ  
Thông tin và Truyền thông**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ  
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang  
Bộ;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ  
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và  
Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh thanh tra Bộ,

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan thuộc Bộ, thực hiện chức năng  
giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công tác thanh tra; thanh tra hành chính đối với  
các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc Bộ; thanh tra chuyên ngành về báo chí; xuất bản;  
bưu chính và chuyển phát; viễn thông và internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô  
tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình và cơ sở hạ tầng  
thông tin truyền thông quốc gia; các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc  
phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Thanh tra Bộ có con dấu, tài khoản riêng, được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp  
kinh phí hoạt động; được trích, lập, quản lý và sử dụng các khoản kinh phí khác theo  
quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thanh tra; khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra hàng năm của Bộ Thông tin và Truyền thông trình Bộ trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện;
3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; chương trình, kế hoạch công tác thanh tra trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ đối với Thanh tra Cục và Thanh tra Sở;
4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc Bộ;
5. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật chuyên ngành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong phạm vi cả nước;
6. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, dự án quốc tế tài trợ thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ phụ trách;
7. Thanh tra, kiểm tra các Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
8. Thanh tra, kiểm tra chính quyền địa phương trong việc thực hiện phân cấp quản lý về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
9. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, hủy bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua thanh tra; kiến nghị sửa đổi bổ sung các chế độ, chính sách không phù hợp được phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm tra;
10. Kiến nghị cấp có thẩm quyền đình chỉ hành vi trái pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có đủ căn cứ xác định hành vi vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích nhà